TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/KDTM-ST
Ngày 29-6-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Chiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Hoàng Mai

2. Ông Đặng Hữu Tấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trương Phi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2021/TLST-KDTM, ngày 12 tháng 4 năm 2021 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2021/QĐXXST-KDTM, ngày 25 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần D

Trụ sở chính: phố B, phường H, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D - Chủ tịch Hội đồng quản trị (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1700169765 đăng ký lần đầu ngày 24/8/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 18/12/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Liêu Tuấn Đ - Giám đốc Ngân hàng TMCP D - Chi nhánh An Giang (theo quyết định ủy quyền số 37/2019/QĐUQ-CTHĐQT, ngày 02/5/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP D).

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Phạm Tiến D1 - Giám đốc Trung tâm KHCN kiêm Phó Giám đốc chi nhánh An Giang.

Địa chỉ: đường T, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang (theo Giấy ủy quyền 46/2021/UQ-NCB.AG, ngày 31/3/2021). (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Bà Trần Thị Liệt E, sinh năm 1977

Địa chỉ: đường L, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết ông Nguyễn Phạm Tiến D1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP D (sau đây gọi là Ngân hàng) có cho bà Trần Thị Liệt E vay số tiền 100.000.000 đồng theo Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ số 187/19/HĐCV-9381, ngày 08/11/2019 được ký kết giữa bên cho vay Ngân hàng TMCP D - Chi nhánh An Giang với bên vay bà Trần Thị Liệt E, Thời hạn vay 24 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân; Lãi suất trong hạn 15%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Mục đích sử dụng bổ sung vốn kinh doanh; Phương thức thanh toán: nợ gốc và lãi vay được trả theo hàng tháng; Hình thức bảo đảm nợ vay: không có tài sản bảo đảm.

Tính đến ngày 25/5/2020, bà Liệt E đã thanh toán được số tiền gốc và lãi là 38.138.168 đồng và từ đó đến nay không trả nữa dù Ngân hàng đã đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần. Do bà Liệt E vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Liệt E có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 94.221.567 đồng, trong đó: gốc 70.837.984 đồng và lãi tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 23.383.583 đồng, bao gồm lãi trong hạn 16.248.232 đồng, lãi quá hạn 7.135.351 đồng. Đồng thời, yêu cầu bà Liệt E tiếp tục trả lãi phát sinh đến khi thanh toán xong số nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bị đơn bà Trần Thị Liệt E vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa, bà Liệt E tiếp tục vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của đương sự như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị

án: nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn nên chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP D, buộc bà Trần Thị Liệt E phải trả cho Ngân hàng số tiền số tiền 94.221.567 đồng, trong đó: gốc 70.837.984 đồng và lãi tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 23.383.583 đồng. Kể từ ngày 30/6/2021, bà Liệt E còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần D yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn bà Trần Thị Liệt E; nguyên đơn và bị đơn đều có đăng ký kinh doanh nên đây là tranh chấp về kinh doanh, thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Liệt E cư trú tại đường L, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân thành phố L thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không lý do, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung: Ngày 08/11/2019, bà Trần Thị Liệt E ký Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ số 187/19/HĐCV-9381 với Ngân hàng TMCP D - Chi nhánh An Giang để vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng; lãi suất trong hạn 15%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng do bà Liệt E vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên Ngân hàng yêu cầu bà Liệt E trả số tiền 94.221.567 đồng, trong đó: gốc 70.837.984 đồng và lãi tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 23.383.583 đồng, bao gồm lãi trong hạn 16.248.232 đồng, lãi quá hạn 7.135.351 đồng; yêu cầu bà Liệt E tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong số nợ.

Trong suốt quá trình giải quyết, bà Liệt E đều vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như chứng cứ do Tòa án thu thập. Bà Liệt E không cung cấp tài liệu, chứng cứ hoặc có yêu cầu phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy bà đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ được quy định tại khoản 5 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận

nợ số 187/19/HĐCV-9381, ngày 08/11/2019 được ký kết giữa bên cho vay Ngân hàng TMCP D - Chi nhánh An Giang với bên vay bà Trần Thị Liệt E và Giấy rút tiền mặt có ký xác nhận của người lĩnh tiền Trần Thị Liệt E để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP D về việc yêu cầu bà Liệt E có trách nhiệm trả số tiền 94.221.567 đồng, trong đó: gốc 70.837.984 đồng và lãi tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 23.383.583 đồng; bà Liệt E còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong số nợ.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị Liệt E phải án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định.

Ngân hàng TMCP D được nhận lại 3.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002166, ngày 09/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 357, 463; 466 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần D đối với bà Trần Thị Liệt E.

Buộc bà Trần Thị Liệt E có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần D (do Ngân hàng thương mại cổ phần D - Chi nhánh An Giang đại diện nhận) số tiền 94.221.567 đồng (chín mươi bốn triệu, hai trăm hai mươi mốt nghìn, năm trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó: gốc 70.837.984 đồng (bảy mươi triệu, tám trăm ba mươi bảy nghìn, chín trăm tám mươi bốn đồng) và lãi tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 23.383.583 đồng (hai mươi ba triệu, ba trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm tám mươi ba đồng), bao gồm lãi trong hạn 16.248.232 đồng (mười sáu triệu, hai trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng), lãi quá hạn 7.135.351 đồng (bảy triệu, một trăm ba mươi lăm nghìn, ba trăm năm mươi mốt đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/6/2021) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ số 187/19/HĐCV-9381, ngày 08/11/2019.

- Về án phí: Bà Trần Thị Liệt E phải chịu 4.711.000 đồng (bốn triệu, bảy trăm mười một nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần D được nhận lại (do Ngân hàng thương mại cổ phần D - Chi nhánh An Giang đại diện nhận thay) số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002166, ngày 09/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPL;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS TPL;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Hà Thị Chiền